

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4
TỈNH HƯNG YÊN
Số:02/2025/QĐST-KDTM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Văn Giang, ngày 27 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/KDTM-ST ngày 15/7/2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Đ, địa chỉ: số C đường P, phường A, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; đại diện pháp luật: ông HWANG D- chức vụ: giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: chị Lê Thị N sinh năm 1991 (Văn bản ủy quyền số 01/2025/VBIQ-VHS ngày 15/01/2025).

2. Công ty TNHH C; địa chỉ: thôn C, xã L, tỉnh Hưng Yên; Người đại diện pháp luật: ông MOOK DUCK SOUNG – chức vụ: Giám đốc; Người đại diện ủy quyền: bà Phùng Thị H, sinh năm 1990; HKTT: thôn T, xã V, tỉnh Hưng Yên (Giấy ủy quyền ngày 11/8/2025).

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ phải trả:

Công ty TNHH C có nghĩa vụ phải trả cho Công ty TNHH Đ các khoản tiền sau:

Nợ gốc: 191.921.740đ (một trăm chín mươi một triệu, chín trăm hai mươi một nghìn, bảy trăm bốn mươi đồng).

Nợ lãi tạm tính đến ngày 19/8/2025 là 60.333.977đ (sáu mươi triệu, ba trăm ba mươi ba nghìn, chín trăm bảy mươi bảy đồng).

Tổng cộng là: 252.255.717đ (hai trăm năm mươi hai triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn, bảy trăm mười bảy đồng).

2. Về thời gian trả nợ như sau:

Công ty TNHH Đ và Công ty TNHH C thống nhất thời gian trả nợ như sau:

Lần đầu: chậm nhất là đến ngày 29/8/2025, Công ty TNHH C trả số tiền nợ gốc 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)

Lần cuối: chậm nhất đến ngày 29/9/2025, Công ty TNHH C trả toàn bộ số tiền nợ còn lại gồm nợ gốc: 171.921.740đ và tiền lãi tạm tính đến ngày 19/8/2025 là 60.333.977đ (sáu mươi triệu, ba trăm ba mươi ba nghìn, chín trăm bảy mươi bảy đồng).

Trường hợp Công ty TNHH C trả nợ đúng hạn lần đầu và chậm nhất đến ngày 29/9/2025 trả hết toàn bộ số nợ gốc, thì Công ty TNHH Đ miễn toàn bộ tiền lãi 60.333.977đ (sáu mươi triệu, ba trăm ba mươi ba nghìn, chín trăm bảy mươi bảy đồng) cho Công ty C.

Trường hợp Công ty TNHH C vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở bất kỳ một lần trả nợ nào, Công ty TNHH Đ có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành toàn bộ quyết định thỏa thuận để buộc Công ty TNHH C trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi là: 252.255.717đ.

Kể từ ngày Quyết định thỏa thuận có hiệu lực pháp luật, Công ty TNHH C vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Công ty TNHH Đ có đơn yêu cầu thi hành án mà Công ty TNHH C vẫn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Công ty TNHH C tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại số tiền là: 6.306.000đ (sáu triệu, ba trăm linh sáu nghìn đồng).

Trả lại Công ty TNHH Đ số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 6.500.00đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004662 ngày 10/7/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lâm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 4-Hung Yên;
- Dương sự;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

PHAN THỊ BÍCH THỦY